

TỔNG HỢP 05 BẢN ÁN HÌNH SỰ VỀ TỘI KHÔNG TỔ GIÁC TỘI PHẠM

STT	Số hiệu bản án	Ngày ban hành	Tòa án	TÊN VÀ NỘI DUNG BẢN ÁN	File Bản án đính kèm
1.	82/2023/HS-PT	06/02/2023	Tòa án nhân dân Thành Phố Hà Nội	<p>Bản án số 82/2023/HS-PT ngày 06/02/2023 của Tòa án nhân dân Thành Phố Hà Nội</p> <p>Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp xét xử: Phúc thẩm - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND TP. Hà Nội - Áp dụng án lệ: Không - Thông tin về vụ án: Y án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội không tố giác tội phạm <p>Tóm tắt nội dung vụ án:</p> <p>Khoảng 19h30' ngày 05/6/2021, chị Vương Thị Hoài Th cùng bạn là chị Phạm Thị Minh T đến ngõ 56 Kim H, phường Phương L, quận Đ, thành phố H để chơi thì gặp Trần Thế A là người yêu cũ. Khi nhìn thấy Th, A tát vào mặt và bảo Th đi vào ngõ 56 Kim H để nói chuyện về việc Nguyễn Thị H2 là bạn của A kể cho A việc nghi ngờ Th báo Công an nên H2 bị Công an quận HK bắt, khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma TTy. Sau đó, A gọi điện thoại cho H2, thông báo đã gặp Th và bảo H2 đến nói chuyện giải quyết việc.</p> <p>Lúc này, H2 đang đi chơi cùng Nguyễn Minh H3, Nguyễn Huyền Tr và Hàn Tiến TT nên H2 đã rủ H3, TT, Tr cùng đi đến ngõ 56 Kim H gặp Th. Khi đến nơi, Tr đứng ngoài đầu ngõ, còn H2, H, TT cùng A đe dọa, chửi bới, bắt Th phải thừa nhận đã báo Công an về hành vi mua bán trái phép chất ma TTy của H2. Do sợ hãi, Th thừa nhận đã báo Công an về hành vi mua bán trái phép chất ma TTy của H2 thì A, H2, H3, TT bắt Th bồi thường cho H2 số tiền 100.000.000đ, Th không đồng ý và nói không liên quan thì các đối tượng xông vào dùng tay tát, đánh Th và yêu cầu Th mở điện thoại để xem số dư tài khoản ngân hàng.</p> <p>Do lo sợ nên Th đồng ý mở điện thoại cho A xem tài khoản ngân hàng còn 4.900.000 đồng. Vì thấy khu vực xung quanh đông người nên A yêu cầu gọi điện thoại cho Trần Hoài N là người quen của cả A và Th đến để giải quyết vụ việc. A đã gọi cho anh N báo địa chỉ, anh N đồng ý đến nên Th đồng ý đi cùng các đối tượng đến khu vực bãi đất trống ven sông Hồng tại khu vực bờ kè P30, đối diện cây xăng Thụy Dương, quận HB, thành phố H. Tại đây, A tiếp tục đe dọa, bắt Th phải đưa H2 100.000.000đ. Tuy nhiên, Th không đồng ý nên A giảm số tiền xuống còn 20.000.000đ. Do chưa thấy anh N đến và sợ hãi vì bị đe dọa nên Th đồng ý chuyển khoản trước cho</p>	<p>https://drive.google.com/file/d/1Ktu8d_BSZ4x5CCcp1FCuTFzrpHaCYM/cw/view?usp=sharing</p>

H2 5.000.000đ và nhận nợ số tiền 15.000.000đ Th hẹn trả sau.

Ngày 07/6/2021, Th đến Công an trình báo. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H2, Hàn Tiến TT, Nguyễn Minh H3, Nguyễn Huyền Tr khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 09/6/2021, Trần Thế A đã chuyển khoản trả lại Th số tiền 5.000.000đ. Ngoài ra, Th đã được các đối tượng bồi thường 50.000.000đ nên không yêu cầu bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra Trần Thế A vắng mặt nơi cư trú, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự đối với Trần Thế A và Lê Thị H để tiếp tục điều tra, làm rõ sau.

Ngày 22/3/2022 Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã xét xử sơ thẩm đối với Nguyễn Thị H2, Hàn Tiến TT, Nguyễn Minh H3 và Nguyễn Huyền Tr về tội Cướp tài sản.

Ngày 30/4/2022 Trần Thế A đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 08/6/2022 Cơ quan Công an triệu tập Lê Thị H đến làm việc, tại Cơ quan Công an, H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của Trần Thế A, Nguyễn Thị H2, Hàn Tiến TT, Nguyễn Minh H3, Nguyễn Huyền Tr. Mặc dù biết sự việc, không bị ai can ngăn, đe dọa, nhưng H không đến Cơ quan Công an trình báo.

Tòa Sơ thẩm tuyên:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị H phạm tội “Không tố giác tội phạm”.
2. Căn cứ: khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Thị H **08 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam.
3. Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Thế A; Trách nhiệm dân sự; Án phí; Quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại.

Toà án phúc thẩm tuyên:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thị H;
2. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 316/2022/HS-ST ngày 02/11/2022 của Toà án nhân dân quận Đ, TP. H.

Cơ sở pháp lý:

1. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38

				<p>2. Bộ luật tố tụng hình sự 2015: điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355; Điều 356</p> <p>3. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án</p>	
2.	09/2023/ HS-PT	23/02/2023	Toà Án Nhân Dân Tỉnh Đắk Nông	<p>Bản án số 09/2023/HS-PT ngày 23/02/2023 của Toà Án Nhân Dân Tỉnh Đắk Nông</p> <p>Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp xét xử: Phúc thẩm - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND tỉnh Đắk Nông - Áp dụng án lệ: Không - Thông tin về vụ án: Nguyễn Thị Tuyết S phạm tội “Không tố giác tội phạm”, xử phạt bị cáo 05 năm tù <p>Tóm tắt nội dung vụ án:</p> <p>Vào khoảng 14 giờ ngày 14-02-2022, Hoàng Tuấn A và Nguyễn Tiến L bàn bạc với nhau cùng Nguyễn Hải T góp số tiền 4.500.000 đồng để đưa cho T và Văn Thị Thanh N đi mua ma túy tổng hợp (MDMA) về sử dụng nhân ngày lễ Valentine, Tuấn A đồng ý và liên lạc với Nguyễn Hải T trao đổi việc mua ma túy cùng cả nhóm cùng sử dụng tại thành phố G, thì T đồng ý.</p> <p>Do L và T không có tiền mặt nên nói Tuấn A cho mượn phần tiền của mình để góp vào mua ma túy, do không có tiền nên Tuấn A gọi cho Nguyễn Văn P để hỏi mượn tiền, P đồng ý cho mượn số tiền 4.100.000 đồng. Sau đó, Tuấn A gọi cho T nói “đã mượn được bốn triệu một”, yêu cầu T xoay tiền thêm cho đủ 4.500.000 đồng và nói T về khách sạn TH tại tổ 3, thị trấn Đ, huyện Đ, gặp Tuấn A để lấy tiền. Sau khi nói chuyện với Tuấn A, T nhắn tin cho Văn Thị Thanh N về việc sẽ chờ N đi gặp một người đàn ông tên H ở huyện Đ1 mua ma túy thì N đồng ý. Khi mượn được tiền của P thì Tuấn A và L xuống lấy tiền và bỏ thêm vào 200.000 đồng về và đưa cho T tại đoạn đường đối diện khách sạn TH để T và N cùng đi mua ma túy, ngoài ra trên ô tô còn có Nguyễn Thị Tuyết S đi cùng (T không nói cho S biết việc T chờ N đi mua ma túy. Khi Tuấn A và L đưa tiền cho T qua cửa sổ xe ô tô (S quan sát thấy toàn bộ sự việc) rồi Tuấn A và L đi về nhà thuộc tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ. Sau khi nhận tiền của Tuấn A. T cho N và S đi đến ngân hàng BIDV thuộc tổ 3, thị trấn Đ rút số tiền 200.000 đồng để góp đủ số tiền 4.500.000 đồng đi mua ma túy.</p>	<p>https://drive.google.com/file/d/1b7r1w7OHP_E_qMkawReScjMp3QA2o8Uet/view?usp=sharing</p>

				<p>Ngoài lần góp tiền mua ma túy trên, ngày 03-02-2022, Nguyễn Hải T, Nguyễn Tiến L và Hoàng Anh T thỏa thuận mỗi người góp 2.000.000 đồng để đủ 6.000.000 đồng, đưa cho Tuấn A mua ma túy loại (Ketamine) cho cả nhóm cùng nhau sử dụng thì tất cả đồng ý.</p> <p>Tòa Sơ thẩm tuyên:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết S phạm tội “<i>Không tố giác tội phạm</i>”. Áp dụng khoản 1 Điều 390; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Tuyết S 07 tháng tù. <p>Toà án phúc thẩm tuyên:</p> <ol style="list-style-type: none"> Chấp nhận một phần kháng cáo của Nguyễn Thị Tuyết S, sửa Bản án sơ thẩm số 73/2022/HSST ngày 29-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song về điều luật áp dụng và hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 390; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Tuyết S 05 (năm) tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. <p>Cơ sở pháp lý:</p> <ol style="list-style-type: none"> Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: khoản 1 Điều 390; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án 	
3.	97/2022/HS-PT	22/02/2023	Tòa Án Nhân Dân Thành	<p>Bản án số 97/2022/HS-PT ngày 22/02/2023 của Tòa Án Nhân Dân Thành Phố Hải Phòng</p> <p>Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> Cấp xét xử: Phúc thẩm Loại án: Hình sự 	https://drive.google.com/file/d/1XvIaoc1Sbd8oGCiMdaViLyA_t6rrM8Em/view?usp=sharing

Phó Hải Phòng

- Tòa án xét xử: TAND TP. Hải Phòng
- Áp dụng án lệ: Không
- Thông tin về vụ án: sửa bản án sơ thẩm, xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội Không tố giác tội phạm nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Tóm tắt nội dung vụ án:

Khoảng giữa tháng 6/2021, Nguyễn Quốc H sau vài lần thuê anh Phạm Văn Đ xăm hình thì biết được anh Đại có chiếc xe máy nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. H đã nói cho Nguyễn Thị T là bạn gái chung sống như vợ chồng với H về ý định của mình thì Thảo đã can ngăn. Sau đó, H vẫn muốn chiếm đoạt chiếc xe của anh Đại nên đã điện thoại hẹn anh Đại đến phòng trọ của H để trả nợ tiền công xăm hình. Đến khoảng 16 giờ ngày 21/6/2021, anh Đại đi xe máy đến nhà trọ ở thì gặp H và Thảo. Tại đây, H hỏi mượn xe của anh Đại để đi gặp mẹ của H xin tiền để trả cho anh Đại. Anh Đại tin là thật nên đồng ý và giao xe cho H. H đi xe ra khỏi nhà trọ rồi điện thoại cho Lê Văn Dũng và rủ Dũng cùng chiếm đoạt xe của anh Đại, Dũng đồng ý. H đến đón Dũng và chở Dũng đến khu vực nhà số 177 Ngô Gia Tự, phường Đằng Lâm, quận Hải An, Hải Phòng rồi cho Dũng xem ảnh của anh Đại và dặn nếu thấy anh Đại đến thì báo cho H để H quay lại phòng trọ đón Thảo. Tiếp đó, H điện thoại cho anh Đại bảo đến nhà số 177 Ngô Gia Tự để gặp mẹ của H nói chuyện với mục đích là để anh Đại rời khỏi phòng trọ. Anh Đại tin là thật nên đã thuê xe taxi đi đến điểm hẹn; còn H đi xe đến nhà Nguyễn Tuấn A (tức Tuấn lác các) ở số 700 Nguyễn Văn Linh, phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân, Hải Phòng để nhờ tìm người cầm cố xe. Nguyễn Tuấn A liên lạc với 01 nam giới tên Tuấn (chưa xác định được lai lịch cụ thể) để giới thiệu cầm cố xe cho H.

Khoảng 17h00' cùng ngày, H chở Nguyễn Tuấn A ra khu vực bờ đê Vĩnh Niệm để gặp Tuấn, sau khi xem xe thì Tuấn đồng ý cầm cố xe với giá 20.000.000 đồng và đưa trước cho H 15.000.000 đồng. Sau khi cầm cố xe máy của anh Đại thì H điện thoại thông báo cho Thảo biết và bảo Thảo dọn đồ chờ H về đón. Thảo đồng ý. H thuê xe taxi về đón Thảo và con trai của Thảo là Trần Bá Toàn đi thuê nhà nghỉ để trốn tránh anh Đại. Khi đi ngang qua nhà Nguyễn Tuấn A thì H đưa cho Thảo 1.000.000 đồng và bảo Thảo đi thuê nhà nghỉ trước, còn H vào gặp Nguyễn Tuấn A để lấy nốt tiền cầm cố xe còn lại. H cho Nguyễn Tuấn A 500.000 đồng, cho Dũng 5.000.000 đồng, số tiền còn lại H đã ăn tiêu cá nhân hết. Sau đó, H nhắn tin thông báo cho anh Đại biết việc H đã cầm cố xe.

Khoảng 12h ngày 22/6/2021, H bảo Dũng gọi anh Đại nhận là người đã cầm cố xe máy cho H. Còn H nhắn tin bằng số điện thoại trên với anh Đại để thống nhất việc sẽ cho chuộc xe với giá 35.000.000 đồng và yêu cầu anh Đại chuyển trước 5.000.000 đồng vào tài khoản mang tên Nguyễn Thị Mai Hương (là bạn quen biết xã hội với H). Sau khi anh Đại chuyển tiền theo yêu cầu của H thì H tắt điện thoại và nhờ Hương rút tiền đưa lại cho mình.

				<p>Tòa Sơ thẩm tuyên:</p> <p>Tuyên căn cứ khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 06 (sáu) tháng tù về tội Không tố giác tội phạm.</p> <p>Toà án phúc thẩm tuyên:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T; sửa Bản án sơ thẩm. 3. Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt Nguyễn Thị T 06 (Sáu) tháng tù về tội Không tố giác tội phạm nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. 4. <p>Cơ sở pháp lý:</p> <ol style="list-style-type: none"> 7. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 8. Bộ luật tố tụng hình sự 2015: điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 9. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án 	
4.	226/2023/HS-PT	11/04/2023	<p>Tòa Án Nhân Dân Cấp Cao Tại Hà Nội</p> <p>Bản án số 226/2023/HS-PT ngày 11/4/2023 của Tòa Án Nhân Dân Cấp Cao Tại Hà Nội</p> <p>Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp xét xử: Phúc thẩm - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND cấp cao tại Hà Nội - Áp dụng án lệ: Không 	<p>https://drive.google.com/file/d/180VKFHN1SqLiMdcMHy_T7pdwuC1YzXz/view?usp=sharing</p>	

- Thông tin về vụ án: Sử bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (Ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng

Tóm tắt nội dung vụ án:

Trong năm 2020, anh Vũ Quốc T, thông qua ông Nguyễn Đình M, nhiều lần vay tiền của Nguyễn Đình C, (là con trai ông M) với tổng số tiền 1.470.000.000 đồng nhưng đến nay chưa trả.

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 19/01/2022, Nguyễn Đình C bảo Vũ Xuân H, chở C đi có việc. C ngồi ở ghế phụ chỉ đường cho Hà lái xe. Khi đến nhà anh T, đi đến đứng trước cổng nhà anh T đang đóng. C gọi: “Anh T ơi”. Lúc này, Đàm TA, và Trần Công H1 (là người quen của C) mỗi người đi 01 xe máy cũng đến trước nhà anh Vũ Quốc T. Một lúc sau, chị Vũ Thị T1, sinh năm 1988 (là vợ anh T) ra mở cổng, C đi theo sau chị T1 vào trong phòng khách tầng một.

Tại đây hai bên xảy ra cãi vã về việc trả nợ, C và Ta đã đánh chị T1. Khi C, TA bắt đầu to tiếng chửi bới, dùng tay chân đánh chị T1 thì Huỳnh đi từ ngoài cổng vào trong phòng khách can ngăn C không đánh chị T1 nữa. Sau đó, Huỳnh ôm lấy C thì chị T1 đứng dậy bỏ chạy về phía cầu thang lên tầng 2. C đuổi theo, Huỳnh ôm lấy C nhưng không giữ C lại được. C tiếp tục dùng tay túm tóc chị T1, dùng tay chân tát, đập nhiều phát vào người, mặt chị T1.

Một lúc sau, Công an xã T đến thì nhóm người của C bỏ chạy. H điều khiển xe ô tô của C chở C về quán quán áo của H tại xã T, Hà xuống xe và ngủ lại quán. C lái xe đi. H1 và TA đi xe máy về nhà. Công an xã T đã tiến hành lập Biên bản ghi nhận dấu vết, chụp ảnh hiện trường, thương tích của chị T1 và trích xuất camera tại nhà chị T1 ở thời điểm xảy ra sự việc.

Tại cơ quan điều tra Vũ Xuân H khai nhận chứng kiến toàn bộ sự việc C và TA đánh đập, yêu cầu chị T1 trả nợ, nhưng khi Công an xã đến thì H đã bỏ đi cùng với C, không ở lại khai báo. Sau đó cũng không đến Cơ quan có thẩm quyền khai báo, mặc dù không bị ai ép buộc, đe dọa. Ngày 23/01/2022, khi bị Công an triệu tập thì H mới đến khai báo; H thừa nhận có quay lại cảnh C và TA đánh chị T1 nhưng nói quay là để làm bằng chứng H ngoại phạm, và khai điện thoại H sử dụng đã bị mất ngay sau sự việc xảy ra.

Tại bản Cáo trạng số 74/CTr-VKS-P3 ngày 13/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố bị can Đàm TA về tội: “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Các bị can Vũ Xuân H, Trần Công H1 về tội “Không tố giác tội phạm” quy định tại khoản 1 Điều 390 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tòa Sơ thẩm tuyên:

			<ol style="list-style-type: none">1. Tuyên bố bị cáo Đàm TA phạm tội “ Cướp tài sản”; Các bị cáo Vũ Xuân H, Trần Công H1 phạm tội “ Không tố giác tội phạm”2. Áp dụng khoản 1 Điều 390, điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt Vũ Xuân H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo Vũ Xuân H được trừ đi thời gian bị tạm giam từ ngày 02/6/2022 đến ngày 07/7/2022. <p>Toà án phúc thẩm tuyên:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân H; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2022/HS-ST ngày 28/10/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.2. Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 2 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.3. Xử phạt bị cáo Vũ Xuân H 01 (một) năm 03 (Ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. <p>Cơ sở pháp lý:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017:khoản 1 Điều 390; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 652. Bộ luật tố tụng hình sự 2015: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 3573. Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo: Điều 24. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án	
--	--	--	--	--

5.	63/2023/ HS-PT	24/08/2023	Tòa Án Nhân Dân Tỉnh Thái Bình	<p>Bản án số 63/2023/HS-PT ngày 24/08/2023 Tòa Án Nhân Dân Tỉnh Thái Bình</p> <p>Thông tin chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp xét xử: Phúc thẩm - Loại án: Hình sự - Tòa án xét xử: TAND tỉnh Thái Bình - Áp dụng án lệ: Không - Thông tin về vụ án: Sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo 18 tháng <p>Tóm tắt nội dung vụ án:</p> <p>Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/12/2022, tại phòng trọ của Phạm Đức Đ thuê ở thôn TT, xã ĐL, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình: Phạm Đức Đ; Nguyễn Ngọc</p> <p>A; Phạm Minh Đ và Ngô Quang Đ đang cùng nhau ăn uống thì Đ nhận được tin nhắn từ tài khoản Messenger Facebook là “Nguyễn Văn Tiến” đến tài khoản “Độ Tony” của Đ đặt vấn đề mua hai viên ma túy “keo” và một chỉ ma túy “ke” (tức ma túy MDMA và ma túy Ketamine). Đ quay sang nói với Đ, Ngọc A và Đ đều nghe thấy nhưng Đ không có lời nói, hành động gì. Do có một đến hai lần Đ được Nguyễn Quyết Đ cho sử dụng ma túy nên Đ biết Đ có ma túy bán. Đ nói với Đ để Đ chạy về hỏi Đ, Đ chạy sang phòng trọ của Đ (cùng khu trọ với Đ). Khoảng 02 phút sau, Đ quay lại nói với Đ “Có rồi”. Đ nhắn lại cho T là có ma túy bán, Đ gửi tài khoản “Nguyễn Văn Tiến” cho Đ để Đ và T trực tiếp nhắn tin giao dịch. Đ lấy điện thoại của Ngọc A, Ngọc A đồng ý, Đ đăng nhập vào tài khoản facebook “Đức Bông” nhắn tin trao đổi mua bán ma túy với T. Sau đó, Đ nói khách đã chuyển khoản 600.000 đồng rồi tiếp tục uống rượu. Khoảng 5 phút sau, Đ mang 01 túi ma túy đưa cho Ngọc A tại cửa phòng trọ của Đ và bảo “Uống rượu nhanh lên rồi đi, bảo cả Đ nữa”. Ngọc A đi vào phòng đưa số ma túy trên cho Đ, Đ cầm cho vào túi áo đang mặc.</p> <p>Sau đó, Ngọc A lấy xe mô tô mang số ma túy trên đi bán. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/12/2022, khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc địa phận thôn KM, xã PK, huyện HH, tỉnh Thái Bình, Phạm Minh Đ và Nguyễn Ngọc A bị tổ công tác Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang, Đ và Ngọc A đều khai nhận đó là ma túy mang đi bán nhưng chưa bán được thì bị bắt.</p> <p>Tòa Sơ thẩm tuyên:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuyên bố bị cáo Ngô Quang Đ phạm tội “Không tổ giác tội phạm” 	https://drive.google.com/file/d/1gvRqDjZ5AviM8egaw927Hnw5JZ7ZKSA/view?usp=sharing
----	-------------------	------------	---	---	---

			<p>2. Áp dụng điểm khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự . Xử phạt bị cáo Ngô Quang Đ 09 (chín) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.</p> <p>Toà án phúc thẩm tuyên:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Quang Đ.2. Sửa một phần bản án sơ thẩm số: 37/2023/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Ngô Quang Đ.3. Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Quang Đ 09 (chín) tháng tù về tội“Không tổ giác tội phạm”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. <p>Cơ sở pháp lý:</p> <ol style="list-style-type: none">10. Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017: khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 5011. Bộ luật tố tụng hình sự 2015: điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 35712. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án	
--	--	--	---	--